TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 242/2020/QĐST-HNGĐ	*Đống Đa, ngày 02 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82. Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 332/2020/TLST-HNGĐ ngày 19/5/2020 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1- Anh Phạm Đức N, sinh năm 1984;

2- Chị Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1985;

Cùng địa chỉ: P18, N12 tập thể Nhà Dầu, phường KT, quận Đống Đa, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Phạm Đức N kết hôn ngày 11/6/2008 có đăng ký kết hôn tại UBND phường KT, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội trên cơ sở tự nguyện. Anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, hiện anh chị đã sống ly thân. Nay anh N, chị Nh xác định tình cảm vợ chồng không có khả năng đoàn tụ nên xin thuận tình ly hôn. Xét việc anh chị thuận tình ly hôn là tự nguyện, phù hợp pháp luật nên chấp nhận yêu cầu của anh chị, cho anh chị được thuận tình ly hôn theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và Gia đình.

[2] Về con chung: Anh chị xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Phạm Gia B, sinh ngày 28/02/2011. Anh chị thỏa thuận giao cháu B cho chị Nh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh N cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 5/2020 cho đến khi cháu B đủ tuổi thành niên, có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác.

[3] Về tài sản chung, nhà ở: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về nợ chung: Anh chị không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Phạm Đức N phải chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Nh và anh Phạm Đức N.

- Về con chung: Xác nhận anh chị có 01 con chung là cháu Phạm Gia B, sinh ngày 27/8/2014. Giao cháu B cho chị Nh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh N cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 5/2020 cho đến khi cháu B đủ tuổi thành niên, có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Phạm Đức N được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nhà ở: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh chị không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2- Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Phạm Đức N phải nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số 0014262 ngày 19/5/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa, Hà Nội. Chị Nh và anh N đã nộp đủ lệ phí.

3- Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Đống Đa;
- Chi cục THA dân sự quận Đống Đa;
- UBND phường KT, quận Đống Đa, Hà Nội;
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Phương Thúy